

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 5 năm 2025

**DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ HỌC TRƯỚC
MỘT SỐ HỌC PHẦN THUỘC CTĐT TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025**

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ngành dự tuyển
1	Huỳnh Trâm	Anh	Nữ	10/10/2003	Tài chính - Ngân hàng
2	Lê Phúc Minh	Anh	Nữ	18/09/2003	Tài chính - Ngân hàng
3	Lê Thị Vân	Anh	Nữ	06/11/2004	Tài chính - Ngân hàng
4	Nguyễn Minh	Anh	Nam	26/06/2003	Tài chính - Ngân hàng
5	Nguyễn Thị Kiều	Anh	Nữ	28/02/2004	Tài chính - Ngân hàng
6	Phạm Lê Phương	Anh	Nữ	14/11/2023	Tài chính - Ngân hàng
7	Trần Linh	Đông	Nam	17/09/2004	Tài chính - Ngân hàng
8	Lê Thái Phương	Dung	Nữ	07/01/2004	Tài chính - Ngân hàng
9	Vũ Bạch	Dương	Nữ	30/10/2003	Tài chính - Ngân hàng
10	Cao Kỳ	Duyên	Nữ	06/11/2002	Tài chính - Ngân hàng
11	Bùi Thụy Thu	Hà	Nữ	30/11/2003	Tài chính - Ngân hàng
12	Vì Thị Khánh	Hà	Nữ	28/06/2024	Tài chính - Ngân hàng
13	Trương Thị Hiếu	Hạnh	Nữ	19/05/2004	Tài chính - Ngân hàng
14	Mai Thị Thảo	Hiền	Nữ	18/11/2004	Tài chính - Ngân hàng
15	Nguyễn Kim Thái	Hòa		12/08/2003	Tài chính - Ngân hàng
16	Nguyễn Vũ	Hùng	Nam	02/06/2003	Tài chính - Ngân hàng
17	Hồ Xuân	Hương	Nữ	10/02/2003	Tài chính - Ngân hàng
18	Phạm Thị Mai	Hương	Nữ	26/10/2004	Tài chính - Ngân hàng
19	Trần Ngọc	Hương	Nữ	01/11/2004	Tài chính - Ngân hàng
20	Nguyễn Quang	Huy	Nam	16/09/2004	Tài chính - Ngân hàng
21	Huỳnh Ngọc Minh	Kha	Nữ	'20/03/2003	Tài chính - Ngân hàng
22	Ngô Nhật	Khánh	Nam	02/03/2003	Tài chính - Ngân hàng
23	Ngô Gia	Khiêm	Nam	15/06/2003	Tài chính - Ngân hàng
24	Võ Đặng Hoàng Gia	Khiêm	Nam	29/03/2003	Tài chính - Ngân hàng
25	Hà Sỹ	Khôi	Nam	03/11/2003	Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ngành dự tuyển
26	Võ Lê Anh	Kiệt	Nam	29/04/2004	Tài chính - Ngân hàng
27	Nguyễn Thị Mai	Linh	Nữ	26/02/2004	Tài chính - Ngân hàng
28	Võ Huỳnh Khánh	Linh	Nữ	30/06/2004	Tài chính - Ngân hàng
29	Phạm Nhất	Long	Nam	18/10/2004	Tài chính - Ngân hàng
30	Nguyễn Lê Thanh	Mai	Nữ	24/01/2003	Tài chính - Ngân hàng
31	Nguyễn Thị Xuân	Mai	Nữ	18/10/2004	Tài chính - Ngân hàng
32	Ung Nhật	Minh	Nữ	29/11/2003	Tài chính - Ngân hàng
33	Lê Đoàn Diễm	My	Nữ	15/07/2004	Tài chính - Ngân hàng
34	Nguyễn Tôn Danh	Ngân	Nữ	16/01/2003	Tài chính - Ngân hàng
35	Lê Thị Huỳnh	Ngọc	Nữ	14/07/2001	Tài chính - Ngân hàng
36	Trần Thị Bảo	Ngọc	Nữ	02/07/2004	Tài chính - Ngân hàng
37	Lê Hoàng Gia	Nhật	Nam	06/11/2004	Tài chính - Ngân hàng
38	Nguyễn Đào Phương	Nhi	Nữ	12/04/2003	Tài chính - Ngân hàng
39	Châu Ngọc	Như	Nữ	02/11/2004	Tài chính - Ngân hàng
40	Đặng Thanh Tâm	Như	Nữ	03/12/2003	Tài chính - Ngân hàng
41	Lê Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	18/07/2004	Tài chính - Ngân hàng
42	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	24/01/2004	Tài chính - Ngân hàng
43	Trần Hoàng Yên	Như	Nữ	15/03/2003	Tài chính - Ngân hàng
44	Nguyễn Lê Tuyết	Nhung	Nữ	25/05/2003	Tài chính - Ngân hàng
45	Võ Thị Kim	Phượng	Nữ	29/06/2003	Tài chính - Ngân hàng
46	Lê Diễm	Quỳnh	Nữ	12/03/2002	Tài chính - Ngân hàng
47	Nguyễn Đặng Như	Quỳnh	Nữ	02/12/2003	Tài chính - Ngân hàng
48	Trần Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	27/07/2003	Tài chính - Ngân hàng
49	Nguyễn Mạnh	Thắng	Nam	28/08/2003	Tài chính - Ngân hàng
50	Võ Kim	Thanh	Nữ	19/07/2004	Tài chính - Ngân hàng
51	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	Nữ	24/06/2004	Tài chính - Ngân hàng
52	Phạm Phương	Thảo	Nữ	14/01/2004	Tài chính - Ngân hàng
53	Trần Phương	Thảo	Nữ	15/04/2003	Tài chính - Ngân hàng
54	Đặng Anh	Thoa	Nữ	11/11/2004	Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ngành dự tuyển
55	Nguyễn Huỳnh Minh	Thư	Nữ	26/10/2004	Tài chính - Ngân hàng
56	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	03/10/2003	Tài chính - Ngân hàng
57	Đặng Thanh	Thùy	Nữ	14/02/2003	Tài chính - Ngân hàng
58	Ngô Thụy An	Thuyên	Nữ	21/11/2004	Tài chính - Ngân hàng
59	Phan Nguyễn Diệp	Thy	Nữ	18/07/2002	Tài chính - Ngân hàng
60	Võ Lê Cao	Tiến	Nam	22/12/2003	Tài chính - Ngân hàng
61	Nguyễn Lê Bích	Trâm	Nữ	02/03/2004	Tài chính - Ngân hàng
62	Nguyễn Lê Ngọc	Trâm	Nữ	23/01/2004	Tài chính - Ngân hàng
63	Nguyễn Thị Tuyết	Trân	Nữ	02/01/2003	Tài chính - Ngân hàng
64	Hoàng Thị Huyền	Trang	Nữ	12/06/2004	Tài chính - Ngân hàng
65	Trần Diễm	Trinh	Nữ	03/09/2004	Tài chính - Ngân hàng
66	Lê Kim	Uyên	Nữ	29/07/2004	Tài chính - Ngân hàng
67	Nguyễn Ngọc Tố	Uyên	Nữ	22/05/2004	Tài chính - Ngân hàng
68	Nguyễn Trần Thục	Uyên	Nữ	13/12/2003	Tài chính - Ngân hàng
69	Tô Nguyễn Nhật	Uyên	Nữ	16/09/2004	Tài chính - Ngân hàng
70	Trần Tố	Uyên	Nữ	10/06/2002	Tài chính - Ngân hàng
71	Lê Thị Phương	Vi	Nữ	29/12/2003	Tài chính - Ngân hàng
72	Dương Quốc	Việt	Nam	15/01/2004	Tài chính - Ngân hàng
73	Đậu Nguyễn Thảo	Vy	Nữ	19/07/2003	Tài chính - Ngân hàng
74	Lê Ý	Vy	Nữ	03/06/2004	Tài chính - Ngân hàng
75	Nguyễn Thanh Thảo	Vy	Nữ	24/04/2004	Tài chính - Ngân hàng
76	Hồ Ngọc	Yên	Nữ	01/09/2003	Tài chính - Ngân hàng
77	Huỳnh Ngọc Khả	Ái	Nữ	19/08/2004	Quản trị kinh doanh
78	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	28/04/2004	Quản trị kinh doanh
79	Phan Mai	Anh	Nữ	10/10/2004	Quản trị kinh doanh
80	Trần Ngọc Quỳnh	Anh	Nữ	24/08/2002	Quản trị kinh doanh
81	Nguyễn Mẫn	Bội	Nam	01/01/2003	Quản trị kinh doanh
82	Nguyễn Hồng	Đào	Nữ	14/07/2003	Quản trị kinh doanh
83	Phạm Ngô Ngọc	Hạnh	Nữ	05/02/2004	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ngành dự tuyển
84	Phan Thị	Hoa	Nữ	21/11/1998	Quản trị kinh doanh
85	Nguyễn Xuân	Hòa	Nam	04/02/2004	Quản trị kinh doanh
86	Thân Khánh	Hồng	Nữ	25/10/2004	Quản trị kinh doanh
87	Huỳnh Lê Thanh	Huy	Nam	29/06/2002	Quản trị kinh doanh
88	Ngô Minh	Khuê	Nữ	27/05/2023	Quản trị kinh doanh
89	Hồ Trung	Kiên	Nam	12/10/2004	Quản trị kinh doanh
90	Đỗ Hoàng Ánh	Linh	Nữ	28/10/2003	Quản trị kinh doanh
91	Trịnh Đạt	Lợi	Nam	05/09/2004	Quản trị kinh doanh
92	Võ Mai Thế	Long	Nam	29/03/2004	Quản trị kinh doanh
93	Nguyễn Đăng Hoài	My	Nữ	11/03/2004	Quản trị kinh doanh
94	Đào Thị Kim	Ngân	Nữ	28/12/2004	Quản trị kinh doanh
95	Nguyễn Hải	Nguyệt	Nữ	24/02/2004	Quản trị kinh doanh
96	Nguyễn Xuân YẾN	Nhi	Nữ	12/08/2004	Quản trị kinh doanh
97	Nguyễn Huyền	Nhung	Nữ	30/03/2004	Quản trị kinh doanh
98	Nguyễn Trần Thiên	Phú	Nam	25/01/2004	Quản trị kinh doanh
99	Đinh Thị Nguyệt	Quế	Nữ	04/09/2004	Quản trị kinh doanh
100	Châu Ngọc Hạnh	Thảo	Nữ	17/11/2003	Quản trị kinh doanh
101	Nguyễn Ngọc	Thông	Nam	10/06/2004	Quản trị kinh doanh
102	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	28/12/2004	Quản trị kinh doanh
103	Võ Minh	Thư	Nữ	15/12/2004	Quản trị kinh doanh
104	Lê Huỳnh Phú	Thuận	Nam	15/01/2004	Quản trị kinh doanh
105	Trần Thị Mỹ	Trâm	Nữ	16/04/2004	Quản trị kinh doanh
106	Phạm Thị Quế	Trân	Nữ	13/03/2004	Quản trị kinh doanh
107	Nguyễn Trần Minh	Tùng	Nam	27/10/2004	Quản trị kinh doanh
108	Nguyễn Lê Cát	Tường	Nữ	18/09/2004	Quản trị kinh doanh
109	Hồ Thị Nhật	Vi	Nữ	27/10/2004	Quản trị kinh doanh
110	Cao Bá	Anh	Nam	11/01/2004	Luật kinh tế
111	Cao Thanh	Hóa	Nam	27/06/2003	Luật kinh tế
112	Nguyễn Bảo	Khang	Nam	04/04/2003	Luật kinh tế

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ngành dự tuyển
113	Lương Thị Phương	Linh	Nữ	01/01/2004	Luật kinh tế
114	Nguyễn Thị Bích	Tiên	Nữ	11/08/2004	Luật kinh tế
115	Tạ Mai	Uyên	Nữ	08/12/2004	Luật kinh tế
116	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	22/05/2004	Hệ thống thông tin quản lý
117	Hồ Thị Minh	Thư	Nữ	12/10/2004	Hệ thống thông tin quản lý
118	Đỗ Thiên	Ân	Nữ	14/06/2004	Kế toán
119	Đặng Thị Cẩm	Ly	Nữ	25/08/2003	Kế toán
120	Trần Hồng	Quân	Nữ	02/01/2003	Kế toán
121	Châu Vũ Hoàng	Thy	Nữ	11/05/2002	Kế toán
122	Đỗ Thị Quỳnh	Trang	Nữ	07/11/2004	Kế toán
123	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	12/12/2004	Kế toán
124	Nguyễn Thị Tuyết	Vân	Nữ	03/12/2003	Kế toán
125	Hồ Phương	Vy	Nữ	12/01/2004	Kế toán
126	Phan Trần Phương	Vy	Nữ	06/08/2004	Kế toán
127	Nguyễn Lý Hoàng	Yến	Nữ	29/10/2002	Kế toán
128	Đinh Thị Thu	Hà	Nữ	24/03/2004	Kinh tế quốc tế
129	Trương Minh	Hiệp	Nam	23/05/2003	Kinh tế quốc tế
130	Trịnh Thị Minh	Xuân	Nữ	01/03/2004	Kinh tế quốc tế
131	Bùi Phan Châu	Anh	Nữ	02/01/2003	Ngôn ngữ Anh
132	Ngô Lê Quỳnh	Như	Nữ	31/10/2003	Ngôn ngữ Anh
133	Ngô Đặng Thùy	Trúc	Nữ	28/07/2003	Ngôn ngữ Anh
134	Bùi Thị Thanh	Vân	Nữ	01/10/2003	Ngôn ngữ Anh

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG KHOA SAU ĐẠI HỌC
PHÓ TRƯỞNG KHOA
(Đã ký)
Bùi Đan Thanh